

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/HS-ST.

Ngày: 26/3/2026.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Lê Lân .

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân – Cán bộ hưu trí.

2. Ông Nguyễn Tấn Đạt – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Đặng Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Cẩm Lệ – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 17/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thanh Í**, tên gọi khác: không; giới tính: nam; sinh ngày 20 tháng 12 năm 1992; CCCD số: 052092019816, cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ nơi cư trú: thôn Đ, xã Hội Sơn, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Lê Cao L (sinh năm 1958) và bà: Lương Thị Q (sinh năm 1956); vợ: Trần Thị Thanh T (sinh năm 1992); con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 01/3/2024, bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (cũ) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản, xâm nhập vào khu vực nhà ở, kho bãi hoặc địa điểm khác thuộc quản lý của người khác nhằm mục đích trộm cắp, chiếm đoạt tài sản*”. Ngày 01/3/2024 đã chấp hành nộp phạt 2.500.000 đồng xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, tỉnh Gia Lai từ ngày 11/12/2025 cho đến nay (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*).

* **Bị hại:** Chị Võ Thị Ly L1; sinh năm: 1999; nơi cư trú: Thôn L, xã Hội

Son, tỉnh Gia Lai (có đơn xin xét xử vắng mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Viết B; sinh năm: 2000 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn C, xã X, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Trần Thị Thanh T; sinh năm: 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Hội Sơn, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 27/10/2025, Lê Thanh Í điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade biển kiểm soát 77E1-908.68 (Trần Thị Thanh T, sinh năm 1992, trú Đ, H, Gia Lai đứng tên chủ sở hữu) đi sửa máy cưa cầm tay tại chợ L2 thuộc thôn A, xã H, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi sửa máy cưa xong, Í điều khiển xe mô tô đến “Tiệm trà Ly Ly” của chị Võ Thị Ly L1 (sinh năm 1999, trú thôn L, xã hội Sơn, tỉnh Gia Lai). Tại đây, Í gọi một đĩa bánh tráng trộn và một ly sương sáo. Trong lúc Í đang ăn thì chị L1 đi giao hàng cho khách. Lúc này, quán không có ai trông coi, Ích đi lại vị trí tủ nước của quán tìm nước uống thì thấy điện thoại Iphone 12 Promax, màu đen của chị L1 để trên kệ tủ. Lúc này, Í nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Quan sát xung quanh thấy không có ai, Í lén lút chiếm đoạt điện thoại di động Iphone 12 Promax tắt nguồn bỏ vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô rời khỏi quán. Sau khi trộm được điện thoại, Í điều khiển xe mô tô đến cửa hàng điện thoại “Bảo Ngọc P”, địa chỉ số B Q, thôn A, xã P, tỉnh Gia Lai bán cho Trần Viết B (sinh năm 2000, trú thôn C, xã X, tỉnh Gia Lai) với số tiền 1.900.000 đồng. Số tiền bán điện thoại Í sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

** Theo Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTTTHS của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xã Hội Sơn ngày 10/11/2025: Thời điểm định giá ngày 27/10/2025, điện thoại Iphone 12 Promax có giá 5.433.333 đồng.*

** Về vật chứng vụ án:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã tạm giữ:

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu đen, số máy MG8X3LL/A, số seri F2LF61560D3Y (Ngày 06/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã xử lý trả lại cho chị Võ Thị Ly L1).

- 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen, số khung RLHJA3685SY103242, số máy JA36E1182978; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68, số 8100032090, tên chủ xe Trần Thị Thanh T (Ngày 06/02/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã chuyển giao Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Gia Lai bảo quản).

- 01 (một) USB màu đỏ, dung lượng 8GB, nhãn hiệu Kingston, bên trong có chứa 01 đoạn Video liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 27/10/2025 (*Lưu hồ sơ vụ án*).

* *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại - chị Võ Thị Ly L1 đã nhận lại điện thoại bị trộm cắp, không yêu cầu bồi thường dân sự và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Í; Lê Thanh Í đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Trần Viết B số tiền 1.900.000 đồng, B không yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-KV3, ngày 05/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai đã truy tố bị cáo Lê Thanh Í về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thanh Í về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và không có thay đổi bổ sung gì thêm.

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Lê Thanh Í phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thanh Í với mức án tù 06 – 09 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen, số khung RLHJA3685SY103242, số máy JA36E1182978; 01 (một) giấy đăng ký xe số 8100032090, tên chủ xe Trần Thị Thanh T cho chị Trần Thị Thanh T.

Trong phần tự bào chữa và phần tranh luận, bị cáo Lê Thanh Í đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo thực sự ăn năn, hối cải và mong HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hoàn cảnh gia đình của bị cáo để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về mặt thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình

sự 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, có đủ căn cứ để xác định: ở các giai đoạn tố tụng này, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp; quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng được đảm bảo, các nguyên tắc trong tố tụng hình sự được tôn trọng và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật hình sự.

[2]. Xét nội dung của vụ án và hành vi của bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi diễn biến của vụ án như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo trước Tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản, sơ đồ và bản ảnh hiện trường lập ngày 04/11/2025, Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTTHS của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã Hội Sơn ngày 10/11/2025, biên bản trích xuất dữ liệu điện tử lập ngày 29/11/2025 và đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở chứng cứ và yếu tố pháp lý kết luận:

Lê Thanh Í là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, chính bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, Lê Thanh Ích lợi D sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ tài sản, Í đã có hành vi lén lút chiếm đoạt điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu đen của chị Võ Thị Ly L1 vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/10/2025, tại tiệm T1 thuộc thôn L, xã H, tỉnh Gia Lai với giá trị là 5.433.333 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố để cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai truy tố bị cáo Lê Thanh Í về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của Lê Thanh Í là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và cần phải xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo Lê Thanh Í phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đồng thời, bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Í. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Í. Tuy

nhiên, xác định bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”, tuy đã chấp hành xong nhưng bị cáo không rút ra bài học kinh nghiệm mà còn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc hơn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung, góp phần ổn định tình hình an ninh ở địa phương. Xét bị cáo có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[5.1]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại Võ Thị Ly L1 đã nhận lại điện thoại bị trộm cắp, bị cáo đã trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Trần Viết B số tiền 1.900.000 đồng, không yêu cầu bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

[5.2]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen, số khung RLHJA3685SY103242, số máy JA36E1182978; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68 số 8100032090, tên chủ xe Trần Thị Thanh T. Trần Thị Thanh T là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68 nhưng không biết Lê Thanh Í điều khiển xe mô tô đi trộm cắp tài sản nên HĐXX xử lý trả lại cho chị Trần Thị Thanh T.

[6]. Các vấn đề khác:

- Đối với Trần Viết B – người mua điện thoại của Lê Thanh Í nhưng không có quen biết, hứa hẹn trước và không biết nguồn gốc tài sản do Í trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” là đúng quy định.

- Đối với Trần Thị Thanh T – chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68 nhưng không biết Í điều khiển xe mô tô trên đến Tiệm trà Ly Ly trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý là đúng quy định.

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Theo quy định tại các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lê Thanh Í phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Gia Lai tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 135 và 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Lê Thanh Í phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.
 2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Lê Thanh Í **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ bắt đi chấp hành án.
 3. *Về trách nhiệm dân sự:* Không.
 4. *Về xử lý vật chứng:* Trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn đen, số khung RLHJA3685SY103242, số máy JA36E1182978; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 77E1-908.68 số 8100032090, tên chủ xe Trần Thị Thanh T cho chị Trần Thị Thanh T.
- (Có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/02/2026, đã chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Gia Lai tạm giữ, bảo quản).*
5. *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Lê Thanh Í phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.
 6. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Trần Thị Thanh T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Riêng bị hại – Võ Thị Ly L1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Trần Viết B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

*** Nơi nhận:**

- Phòng Giám đốc, kiểm tra, thanh tra và Thi hành án TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ – CA T. Gia Lai;
- VP Cơ quan CSĐT CA T. Gia Lai;
- Phòng THA DS khu vực 3 - Gia Lai;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Lê Lân